

Số: /STTTT-BCVTCNTT
V/v hướng dẫn thành lập hoạt động Tổ công
nghệ số cộng đồng

Trà Vinh, ngày 16 tháng 8 năm 2022

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ Công văn số 793/BTTTT-THH, ngày 05/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương; Công văn số 887/UBND-CNXD ngày 9/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện Công văn số 793/BTTTT-THH ngày 05/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Công văn số 3097/BTTTT-THH ngày 29/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phổ cập kỹ năng số cộng đồng đến thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân; Công văn số 3304/UBND-CNXD ngày 02/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện Công văn số 3097/BTTTT-THH ngày 29/7/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Thông tin và Truyền thông trân trọng đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện một số nội dung như sau:

1. Khẩn trương rà soát, hoàn thành việc ban hành quyết định thành lập các Tổ công nghệ số cộng đồng theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 887/UBND-CNXD ngày 9/3/2022, trong đó thống nhất một số nội dung như sau:

a) Về số lượng Tổ công nghệ số cộng đồng: đảm bảo mỗi ấp/khóm của xã/phường/thị trấn có tối thiểu 01 Tổ công nghệ số cộng đồng.

b) Về thành phần, chế độ làm việc, nhiệm vụ của các Tổ công nghệ số cộng đồng: đề nghị đảm bảo các nội dung Mẫu 1: Mẫu Quyết định thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng (kèm theo).

2. Phổ biến đến các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng nghiên cứu thực hiện Công văn số 3097/BTTTT-THH ngày 29/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phổ cập kỹ năng số cộng đồng đến thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân (kèm theo).

3. Tổng hợp danh sách Tổ công nghệ số cộng đồng gửi về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày **27/8/2022** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo Mẫu 2: Mẫu danh sách và thông tin Tổ công nghệ số cộng đồng (kèm theo).

Quá trình thực hiện cần trao đổi thông tin, cơ quan, đơn vị liên hệ Sở Thông tin và Truyền thông qua đầu mối: đồng chí Lục Nhã Khương - phòng Bưu chính, Viễn thông - Công nghệ thông tin, điện thoại: 02943 850853 để được phối hợp, hỗ trợ.

Rất mong được sự quan tâm của UBND các huyện, thị xã, thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT, BCVTCNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Chuẩn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày...tháng... năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn
xã/phường/thị trấn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN xã/phường/thị trấn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Công văn số 793/BTTTT-THH ngày 05/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương;

Căn cứ Công văn số 887/UBND-CNXD ngày 9/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện Công văn số 793/BTTTT-THH ngày 05/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của ...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn **xã/phường/thị trấn**, gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Tổ công nghệ số cộng đồng ấp/khóm

- Ông/Bà:....., Trưởng ấp/khóm - Tổ trưởng:

- Ông/Bà:....., Bí thư Chi Đoàn thanh niên ấp/khóm - Tổ phó,

- Các Tổ viên (*Cơ cấu các thành viên có kỹ năng sử dụng nền tảng số, công nghệ số, có khả năng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số thuộc các tổ chức của ấp/khóm: Chi Đoàn thanh niên; Công an viên, các tổ chức khác theo tình hình địa phương...*):

+ Ông/Bà:....., Đoàn viên Chi Đoàn thanh niên ấp/khóm

+ Ông/Bà:....., Công an viên ấp/khóm.

+ Ông/Bà:.....

2. Tổ công nghệ số cộng đồng *áp/khóm thứ 2*

....

(*Thống nhất thành lập đảm bảo mỗi áp/khóm có tối thiểu 01 Tổ công nghệ số cộng đồng*)

Điều 2. Chế độ làm việc và nhiệm vụ của các Tổ công nghệ số cộng đồng

1. Chế độ làm việc

a) Tổ công nghệ số cộng đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Tổ trưởng Tổ công nghệ số cộng đồng điều hành toàn diện các hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; xây dựng kế hoạch, phân công thời gian và nhiệm vụ cụ thể cho các Tổ viên; chịu trách nhiệm trước UBND *xã/phường/thị trấn* về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

b) Các Tổ viên Tổ công nghệ số cộng đồng được tập huấn, hướng dẫn, trang bị các phương tiện cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ được giao; được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

2. Nhiệm vụ của Tổ công nghệ số cộng đồng

a) Tham gia vào Mạng lưới công nghệ số cộng đồng trên phạm vi toàn quốc;

b) Thực hiện theo sự hướng dẫn, điều phối của Sở Thông tin và Truyền thông, huy động sự tham gia của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin tại địa bàn trong việc hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

c) Là cầu nối của chính quyền địa phương để thông tin tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước về công tác chuyển đổi số đến người dân trên địa bàn áp/khóm được giao phụ trách.

d) Trực tiếp tiếp nhận chuyển giao và hỗ trợ, hướng dẫn lại cho người dân sử dụng các ứng dụng công nghệ thông minh, thương mại điện tử, dịch vụ hành chính công; tham gia thực hiện chuyển đổi số trong từng lĩnh vực của đời sống, cụ thể:

Về chính quyền số: hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; sử dụng các dịch vụ số và tương tác với chính quyền qua các nền tảng số được đánh giá và lựa chọn.

Về kinh tế số: hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân trên địa bàn đăng ký tham gia các sàn thương mại điện tử như “voso.vn”, “postmart.vn”...; mở tài khoản thanh toán điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng số, công nghệ số để đăng ảnh, quảng bá sản phẩm, tạo gian hàng, nhận đơn, đóng gói sản phẩm và quan trọng nhất là cam kết cung cấp sản phẩm đúng chất lượng cho khách hàng; hướng dẫn ứng dụng công nghệ số trong các

hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

Về xã hội số: hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, chính sách xã hội, phòng chống dịch... thông qua các nền tảng số; phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Công chức Văn phòng - Thống kê *xã/phường/thị trấn*; Bí thư Đoàn Thanh niên *xã/phường/thị trấn*; các ngành có liên quan và các ông (bà) có tên tại **Điều 1** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- UBND huyện/thị xã/thành phố;
-
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

DANH SÁCH VÀ THÔNG TIN TỔ CÔNG NGHỆ SỐ CỘNG ĐỒNG
xã/phường/thị trấn

TT	Tên xã/phường/thị trấn	Tên Tổ công nghệ số cộng đồng	Họ tên	Chức vụ	Điện thoại di động (đã đăng ký Zalo)
1	UBND phường 1, thành phố Trà Vinh	Tổ công nghệ số cộng đồng phường 1	Nguyễn Văn A	Tổ trưởng	
			Nguyễn Văn B	Tổ phó	
			Nguyễn Văn C	Tổ viên	
			Nguyễn Văn D	Tổ viên	
		
2

